TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2023/HS-ST
Ngày 11 ngày 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ

Ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị H2 Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Duy Văn H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: N. Sinh ngày 07 tháng 2 năm 1972 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ A, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe. Quốc tịch: Việt N. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Đảng viên Đảng cộng sản Việt N, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 53 ngày 14/4/2023 của Ủy ban kiểm tra thành ủy Sơn La. Con ông: Duy Văn S, đã chết và bà Cầm Thị P, sinh năm 1947. Bị cáo có vợ là Lường Thanh H2, sinh năm 1980. Bị cáo có 02 con, sinh năm 2003 và sinh năm 2013. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trọng N. Tên gọi khác: Không. Giới tính: N. Sinh ngày 22 tháng 6 năm 1969 tại thành phố B Ninh, tỉnh B Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ở: Tổ 1, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 06/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt N. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Nguyễn Trung D, đã chết và bà Bùi Thị T, sinh năm 1943. Bị cáo có vợ là

Nguyễn Thị G, sinh năm 1972, đã ly hôn. Bị cáo có 01 con, sinh năm 1991. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 19/2008/HSST ngày 12/03/2008 của TAND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt Nguyễn Trọng N 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 37/2017/HSST ngày 17/01/2017 của TAND tỉnh Sơn La xử phạt Nguyễn Trọng N 03 năm tù về tội đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong, thuộc trường H xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1974. Địa chỉ: TổF, phường R, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Trung tâm dạy nghề thuộc Công ty R. Địa chỉ: Phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Lương D - Phó giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 30/3/2023 Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Mai Sơn phối H với Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Mai Sơn và Công an xã Chiềng Mai làm nhiệm vụ tại đường Quốc lộ 4G thuộc địa phận bản Ban, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn phát hiện xe ô tô hiệu TOYOTA VIOS biển soát 26A - 104.66 do Duy Văn H điều khiển đang dừng ở bên phải đường Quốc lộ 4G hướng huyện Mai Sơn đi huyện Sông Mã có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu có ma túy thì tự giác giao nộp. H tự giác lấy dưới tấm thảm lót chân bên ghế lái 03 gói đều gói bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 01 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong là gói nilon màu trắng chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. H khai nhận 04 gói đó là Heroine của H tàng trữ. Nguồn gốc Heroine do H mua của Nguyễn Trọng N, trú tại tổ 1, phường T, thành phố Sơn La. Tổ công tác đưa Duy Văn H và toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Duy Văn H và thu giữ niêm phong vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 26A - 104.66, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5s kèm theo 01 sim điện thoại di động và 01 căn cước công dân mang tên Duy Văn H.

Căn cứ vào lời khai, vật chứng thu giữ của Duy Văn H, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Trọng N kết quả thu giữ: 01 mảnh giấy màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine tại giỏ nhựa màu đỏ để

trong tủ kính trước cửa nhà của N; 01 túi nilon màu xanh hiệu thuốc lào Xuân Hậu bên trong chứa 01 mảnh nilon màu trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine tại chân két sắt trong phòng ngủ; 01 túi nilon màu trắng trong bề mặt túi bám dính bột màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng H H2 phiến tại giá để đồ của bàn uống nước; 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ nắp màu bạc cao 08cm bên trong chứa 02 mảnh nilon màu trắng và chất màu nâu nghi là nhựa thuốc phiện tại nền nhà trong phòng kho gác xép; 01 ống điếu tự chế bằng chai nhựa tại phòng ngủ; 11.500.000VNĐ thu giữ tại két sắt phòng ngủ; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 26A -104.66; 01 sim nhà mạngVinaphone một mặt ghi số 0919465135 một mặt ghi "Lg Thị Yến"; HN 0365884.063 tại giá để trong phòng khách; 01 cân tiểu ly hình hộp màu đen tại ngăn kéo dưới tủ treo quần áo trong phòng khách; 01 cân tiểu ly màu trắng dưới gầm giường trong phòng ngủ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 tại tay phải Nguyễn Trọng N đang cầm; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 kèm theo 01 sim điện thoại di động do Nguyễn Thị Kim O (sống chung như vợ cH2 với Nguyễn Trọng N) giao nộp; Các mảnh nilon màu xanh và các mảnh giấy màu trắng hình vuông và hình chữ nhật tại giỏ nhựa màu trắng ở phòng ngủ; 03 mảnh giấy bạc một mặt bị đốt cháy đen thu giữ phòng để đồ; 01 xe ô tô hiệu MAZDA CX5 biển kiểm soát 30E - 97591.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thi hành Lệnh giữ người trong trường H khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường H khẩn cấp đối với Nguyễn Trọng N.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trọng N không thừa nhận việc bán Heroine cho Duy Văn H. N khai nhận toàn bộ số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp là của N tàng trữ mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 30/03/2023, Duy Văn H điều khiển xe ô tô thì Hà Văn May, trú tại bản Mé Mận, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn gọi điện thoại cho H bản Nghịu Cọ, xã Chiềng Dong, huyện Mai Sơn chơi, H đồng ý. Trước khi đến chỗ May hẹn, H gọi điện thoại cho Nguyễn Trọng N hỏi mua 400.000VNĐ heroine để sử dụng cho bản thân, N đồng ý và hẹn H đến cổng bến xe khách Sơn La. H điều khiển xe ô tô đi đến khu vực gần cổng bến xe khách Sơn La để gặp N. Tại đây, H mua được của N 01 gói heroine với giá 400.000VNĐ. Mua được heroine, H cất giấu dưới tấm thảm lót chân bên ghế lái của xe ô tô rồi điều khiển xe về nhà. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đến địa điểm hẹ đã hẹn với Hà Văn May. Khi đi đến đoạn đường tránh thành phố Sơn La, H dừng xe ở lề đường bên phải chia số heroine thành 04 gói gói bằng giấy trắng có dòng kẻ rồi cất giấu ở dưới tấm thảm lót chân bên ghế lái và điều khiển xe ô tô đi gặp May. H đi đến khu vực bản Ban, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn, H dừng xe để đi vệ sinh thì gặp Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Mai Sơn phối H với Đội cảnh sát giao thông- trật tự Công an huyện Mai Sơn và Công an xã Chiềng Mai phát hiện bắt quả tang, H tự giác lấy dưới tấm thảm lót chân bên ghế lái 03 gói đều gói bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 01 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong là gói nilon màu trắng chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. H khai nhận 04 gói đó là Heroine. Nguồn gốc

Heroine do H mua của Nguyễn Trọng N, trú tại tổ 1, phường T, thành phố Sơn La. Tổ công tác đưa Duy Văn H và toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Duy Văn H và thu giữ niêm phong vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 26A - 104.66, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5s kèm theo 01 sim điện thoại di động và 01 căn cước công dân mang tên Duy Văn H.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Trọng N không thừa nhận việc bán ma túy cho Duy Văn H đồng thời trình bày: Khoảng 09 giờ ngày 30.03.2023 N thuê xe ôm của một người đàn ông không rõ lai lịch đi từ nhà thuê thuộc tổ 1, phường T, thành phố Sơn La đến khu vực bản Lầu, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La mục đích để mua ma túy sử dụng. Tại đây N gặp và mua được 01 gói heroine và 01 gói nhựa thuốc phiện của một người phụ nữ không quen biết với giá 1.000.000VNĐ. Mua được ma túy, N thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi về nhà. Đến nhà N mở gói ma túy màu xanh chứa heroine ra để sử dụng thì thấy có 01 viên nén màu xanh là ma túy tổng H. N lấy viên nén màu xanh cho vào túi nilon màu trắng rồi cất giấu tại giá để đồ bàn uống nước trong nhà mục đích để sử dụng. Sau đó N sử dụng hết một phần heroine rồi tiếp tục lấy một phần heroine gói bằng giấy màu trắng cất giấu ở giỏ nhựa màu đỏ để ở cửa tủ kính trước cửa nhà mục đích để đến tối sẽ sử dụng. Phần còn lại N gói lại trong mạnh nilon màu xanh như ban đầu và cho vào túi đựng thuốc lào nhãn hiệu Xuân Hân và cất giấu cạnh chân két sắt trong phòng ngủ. Số thuốc phiện trong gói nilon màu trắng, N cất giấu trong lọ nhựa màu trắng có nắp bạc rồi cất giấu tại phòng kho trên gác xé0p của gia đình. Đến 18 giờ ngày 30/03/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Trọng N như trên.

Ngày 31/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Duy Văn H và Nguyễn Trọng N, kết quả: 04 gói vật chứng khi bắt quả tang Duy Văn H có khối lượng: Gói thứ nhất có khối lượng 0,008 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1, trưng cầu giám định; Gói thứ hai có khối lượng 0,029 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M2, trưng cầu giám định; Gói thứ ba có khối lượng 0,039 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M3, trưng cầu giám định; Gói thứ tư có khối lượng 0,097 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M4, trưng cầu giám định.

Tổng khối lượng 04 gói là 0,173 gam.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Trọng N có khối lượng: Gói chất bột nén màu trắng thứ nhất có khối lượng 0,022 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M5, trưng cầu giám định; Gói chất bột nén màu trắng thứ hai có khối lượng 0,115 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M6, trưng cầu giám định; 01 viên nén màu xanh nghi là H2 phiến có khối lượng 0,09 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M7, trưng cầu giám định; Chất nhựa màu nâu nghi là nhựa thuốc phiện có khối lượng 4,84 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M8, trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 738/KLMT ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1đến M4 là ma tuý; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1=0,008 gam; M2=0,029 gam, M3=0,039 gam, M4= 0,05 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,173 gam; Loại Heroine"

Tại bản kết luận giám định số 739/KLMT ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"*Mẫu gửi giám định ký hiệu M5 và M6 là ma tuý; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M5=0,022 gam; M6=0,115 gam,*

Mẫu gửi giám định ký hiệu M7 là ma túy loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M8 là ma túy; Loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); Khối lượng của mẫu gửi giám định là 4,84 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,137 gam Heroine; 0,09 gam Methamphetamine và 4,84 gam thuốc phiện(nhựa thuốc phiện).

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSMS ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Duy Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Trọng N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Duy Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Duy Văn H từ 13 tháng đến 17 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N từ 16 tháng đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong bên trong chứa 03 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu, 01 hộp bìa cứng niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng. Mặt trước phong bì ghi "03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 hộp bìa cứng niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 gúi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01

mảnh giấy màu trắng thuộc vụ Nguyễn Trọng N- Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/3/2023"; 01 vỏ sim nhà mạng vinaphone, mặt mặt ghi số 0919465135, một mặt ghi Lg Thị Yên HN 0365884063; các mảnh nilon màu xanh và các mảnh giấy màu trắng hình vuông và hình chữ nhật thu giữ trong quá trình khám xét; 03 mảnh giấy bạc, một mặt bị đốt cháy đen phát hiện thu giữ khi khám xét; 01 điếu tự chế bằng chai nhựa trong suất phát hiện thu giữ trong quá trình khám xét; 01 cân tiểu ly hình hộp màu đen, đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong do công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mảnh nilon màu trắng trong vụ Duy Văn H "Mua bán trái phép chất ma túy" ngày 30/3/2023. Mặt trước phong bì ghi: "01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mảnh nilon màu trắng trong vụ Duy Văn H Mua bán trái phép chất ma túy" ngày 30/3/2023.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thị B đối với 01 xe ô tô hiệu MAZDA CX5 biển soát 30E – 97591 và trả cho Trung tâm dạy nghề thuộc Công ty R 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 26A - 104.66 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 26A -104.66; Trả cho Nguyễn Thị Kim O 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 kèm theo 01 sim điện thoại di động vì không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho Nguyễn Thị Kim O số tiền 11.500.000VNĐ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng N 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 lưng dán màu xanh đã qua sử dụng, kèm 02 sim và trả cho Duy Văn H 01 điệnthoại di động hiệu OPPO A5S màu đen, đã qua sử dụng và 01 căn cứ công dân số 014072001208.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Các bị cáo tự bào chữa nhất trí với phần luận tội của kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đại diện Trung tâm dạy nghề thuộc Công ty R xác định chiếc xe ô tô thu giữ là tài sản của công ty, việc bị cáo sử dụng tài sản tàng trữ ma túy Công ty không biết và đã được trả lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận: Ngày 30/3/2023 Duy Văn H thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,173 gam Heroine, mục đích để sử dụng và đã bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Mai Sơn phối H với Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện Mai Sơn và Công an xã Chiềng Mai phát hiện, thu giữ vật chứng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Trọng N thu giữ 0,137 gam Heroine; 0,09 gam Methamphetamine và 4,84 gam nhựa thuốc phiện, bị cáo N khai tàng trữ để mục đích sử dụng. Tại phiên Tòa Duy Văn H khai nhận mục đích cất giữ 0,173 gam heroine là để sử dụng, không có mục đích mua bán hoặc cho người khác sử dụng chung; Đối với Nguyễn Trọng N bị cáo mua các chất ma túy về để cất giữ tại nơi ở để sử dụng không nhằm mục đích mua bán.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù H với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 45 phút, kết luận giám định về ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, biên bản hỏi cung bị can và phù H với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo không có mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết mới. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, sau khi tính tổng tỷ lệ % của khối lượng 03 chất ma túy bị thu giữ thuộc khung hình phạt tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy có đủ cơ sở kết luận Duy Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Trọng N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 79/CT-VKSMS ngày 13/7/2023 của VKSND huyện Mai Sơn truy tố cáo bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét về tính chất vụ án:*

Các bị cáo đều là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, nhưng các bị cáo vẫn cố tình tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Vụ án không có đồng phạm, các bị cáo phạm tội độc lập, nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy đã tàng trữ.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo Nguyễn Trọng N có tiền án đã được xóa án tích.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải. Ngoài ra đối với bị cáo Duy Văn H có mẹ đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và bị cáo được tặng nhiều giấy khen. Đối với bị cáo Nguyễn Trọng N có bố đẻ thuộc đối tượng hưởng chính sách là thương binh, có thời gian cống hiến trong quân đội,

nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh xét thấy, các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, thu nhập không ổn định, đều là đối tượng sử dụng ma túy, nên không có căn cứ xem xét hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Theo quy định điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong bên trong chứa 03 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu, 01 hộp bìa cứng niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng. Mặt trước phong bì ghi "03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 hộp bìa cứng niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 gúi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng thuộc vụ Nguyễn Trọng N- Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/3/2023"; 01 vỏ sim nhà mạng vinaphone, mặt mặt ghi số 0919465135, một mặt ghi Lg Thị Yên HN 0365884063; các mảnh nilon màu xanh và các mảnh giấy màu trắng hình vuông và hình chữ nhật thu giữ trong quá trình khám xét; 03 mảnh giấy bạc, một mặt bị đốt cháy đen phát hiện thu giữ khi khám xét; 01 điếu tự chế bằng chai nhựa trong suất phát hiện thu giữ trong quá trình khám xét; 01 cân tiểu ly hình hộp màu đen, đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong do công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mảnh nilon màu trắng trong vụ Duy Văn H "Mua bán trái phép chất ma túy" ngày 30/3/2023. Mặt trước phong bì ghi: "01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mảnh nilon màu trắng trong vụ Duy Văn H Mua bán trái phép chất ma túy" ngày 30/3/2023.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu tài sản gồm: Trả lại cho chị Nguyễn Thị B 01 xe ô tô hiệu MAZDA CX5 biển soát 30E – 97591 và trả cho Trung tâm dạy nghề thuộc Công ty R 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 26A - 104.66 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 26A -104.66; Trả cho Nguyễn Thị Kim O 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 kèm theo 01 sim điện thoại di động vì không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho Nguyễn Thị Kim O số tiền 11.500.000VNĐ đã thu giữ tại nơi ở của chị O và bị cáo N.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng N 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 lưng dán màu xanh đã qua sử dụng, kèm 02 sim và trả cho Duy Văn H 01 điệnthoại di động hiệu OPPO A5S màu đen, đã qua sử dụng và 01 căn cứ công dân số 014072001208.

[7] *Các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc 0,173 gam Heroine bị thu giữ, Duy Văn H khai mua của Nguyễn Trọng N. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trọng N và quá trình xét xử bị cáo không thừa nhận việc bán ma tuý cho H. Ngoài lời khai của Duy Văn H không có tài liệu nào khác chứng minh hành vi bán ma túy trái phép của Nguyễn Trọng N.

Buộc bị can Duy Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 0,173 gam Heroine bị thu giữ trong vụ án.

Đối với nguồn gốc 0,137 gam Heroine; 0,09 gam Methamphetamine và 4,84 gam nhựa thuốc phiện thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng N bị cáo khai mua của người phụ nữ không rõ lai lịch tại khu vực bản Lầu, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La. Do việc mua bán không có ai chứng kiến, do đó không có cơ sở để mở rộng vụ án, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng các chất ma túy đã thu giữ.

Đối với Hà Văn May, quá trình điều tra May không biết việc bị cáo H tàng trữ ma túy, ngày 30/3/2023 May có rủ H vào bản Nghịu Cọ, xã Chiềng Dong, huyện Mai Sơn để trao đổi công việc. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Hà Văn May.

Về án phí: Buộc các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Duy Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Duy Văn H 13 (Mười ba) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/3/2023).

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/3/2023).

Không áp dụng hình bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong bên trong chứa 03 vỏ phong bì niêm phong tang vật ban đầu, 01 hộp bìa cứng niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng. Mặt trước phong bì ghi "03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 hộp bìa cứng niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh nilon màu trắng, 01 gúi nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng thuộc vụ Nguyễn Trọng N- Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/3/2023"; 01 vỏ sim nhà mạng vinaphone, mặt mặt ghi số 0919465135, một mặt ghi Lg Thị Yên HN 0365884063; các mảnh nilon màu xanh và các mảnh giấy màu trắng hình vuông và hình chữ nhật thu giữ trong quá trình khám xét; 03 mảnh giấy bạc, một mặt bị đốt cháy đen phát hiện thu giữ khi khám xét; 01 điếu tự chế bằng chai nhựa trong suất phát hiện thu giữ trong quá trình khám xét; 01 cân tiểu ly hình hộp màu đen, đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong do công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mảnh nilon màu trắng trong vụ Duy Văn H "Mua bán trái phép chất

ma túy" ngày 30/3/2023. Mặt trước phong bì ghi: "01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ, mảnh nilon màu trằng trong vụ Duy Văn H Mua bán trái phép chất ma túy" ngày 30/3/2023.

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thị B đối với 01 xe ô tô hiệu MAZDA CX5 biển soát 30E – 97591 và trả cho Trung tâm dạy nghề thuộc Công ty R 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 26A - 104.66 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 26A -104.66; Trả cho Nguyễn Thị Kim O 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 kèm theo 01 sim điện thoại di động vì không liên quan đến việc phạm tội

Trả lại cho Nguyễn Thị Kim O số tiền 11.500.000VNĐ (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng N 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 lưng dán màu xanh đã qua sử dụng, kèm 02 sim và trả cho Duy Văn H 01 điệnthoại di động hiệu OPPO A5S màu đen, đã qua sử dụng và 01 căn cứ công dân số 014072001208.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh